

BÀI GIẢI ĐÁP 15

PHÚC ÂM NHẤT LÂM

Tổng số điểm tối đa: 335

(Một điểm cho mỗi câu trả lời đúng)

I. NHẬP ĐỀ

1. Các nhân chứng, những người rao giảng Lời Chúa
2. Để biết những điều đã học là chắc chắn
3. Phúc âm của Chúa Jesus

II. SỰ HẠ SANH VÀ THỜI NIÊN THIẾU CỦA CHÚA JESUS VÀ GIĂNG BÁPTÍT

4. Chính trực, không chê trách được
5. John (Giăng)
6. Tử trong lòng mẹ
7. Elijah, một dân sự cho Chúa
8. Không nói được cho đến khi việc ấy xảy ra
9. Nữ đồng trinh Mary
10. Cao trọng, Con Đáng Chí cao, ngôi của David, trị vì đời đời nhà Jacob, Vương quốc của Ngài vô hạn
11. Bởi Đức Thánh Linh
12. Hãy để điều ấy xảy đến cho tôi như lời Ngài
13. Thai nhi nhảy nhót trong lòng bà, và bà được tràn đầy Thánh Linh
14. Mẹ của Chúa tôi
15. Lời Chúa sẽ được Ứng nghiệm
16. Một Thiên sứ của Chúa đến trong một giấc mộng
17. Cứu dân sự của Ngài khỏi tội
18. Lười của ông được thông thà
19. Tiên tri của Đáng Chí cao, đi trước Chúa để dọn đường cho Ngài
20. Trong miền hoang dã
21. Ghi vào sổ dân
22. Trong một máng cỏ
23. Đáng Cứu thế, Đáng Christ là Chúa
24. Trước khi thụ thai trong lòng mẹ
25. Người sẽ không chết trước khi nhìn thấy Đáng Christ
26. Mắt tôi đã thấy sự cứu độ của Ngài
27. Một thanh gươm sẽ thấu qua tâm hồn bà
28. Nữ tiên tri Anna
29. Vua của người Jews
30. Đức Chúa Trời cảnh giác trong một giấc mơ
31. Ta đã gọi Con Ta ra khỏi xứ Egypt
32. Giết hết thảy những con trai từ 2 tuổi trở xuống ở Bethlehem
33. Khi Vua Herod chết
34. Mười hai tuổi
35. Trong đền thờ
36. Sự thông suốt và lời đói đáp của Ngài
37. Sự thông sáng, vóc vạt, đẹp lòng ĐCT và mọi người

III. THÁNH VỤ CỦA GIĂNG BÁPTÍT

38. Phép Trầm mình (Báptem) ăn năn để được tha tội
39. Mặc áo lông lạc đà, thắt đai da
40. Ăn chàu chấu và mật ong rừng
41. Bị đón và quăng vào lừa

42. Đức Thánh Linh và lừa

43. Chim bồ câu
44. Đây là Con của Ta, Con yêu quý của Ta, trong Con ấy Ta đã thấy sự thỏa lòng
45. Bốn mươi ngày và đêm
46. Lời của Đức Chúa Trời

IV THÁNH VỤ CỦA ĐÁNG CHRIST TẠI GALILEE

47. Galilee
48. Hãy ăn năn, vì Vương quốc Thiên đàng đang ở gần
49. Tiên tri Isaiah ((Êsai))
50. Hôm nay Lời Kinh thánh được ứng nghiệm
51. Không một tiên tri nào được tiếp nhận trong quê hương mình
52. Capernaum
53. Simon, Andrew, (Anhrê) James (Giacô), John (Giăng)
54. Ngài giảng dạy với quyền lực
55. Đáng Thánh của Đức Chúa Trời
56. Nhạc mẫu của Peter (Phiêrô)
57. Hết thảy
58. Hãy ra nới biển sâu, và thả lưới xuống để bắt cá.
59. Suốt đêm
60. Họ bắt được một số lớn cá
61. Người sẽ trè nêu tay đánh lưới người
62. Bỏ hết thảy mà theo Ngài
63. Tức thì
64. Xuyên qua mái nhà
65. Tôi lỗi người đã được tha
66. Để cho thấy quyền năng của Ngài tha tội
67. Matthew (Mathiô)
68. Người bình
69. Khi chàng rể rời khỏi họ
70. Há lúa và ăn
71. Con Người cũng là Chúa ngày Sabbath
72. Để họ có thể bắt tội Ngài
73. Họ bàn luận với nhau tìm cách giết Ngài
74. Peter (Phiêrô), James (Giacô), John (Giăng), Andrew (Anhrê), Phillip, Bartholomew (Bathêlêmy), Matthew (Mathiô), Thomas, James (Giacô con trai của Alphaeus/Aphê), Thadaeus (Thadê), Simon, Judas.
75. Tâm linh khổn khổ, khóc than, nhu mì, đói khát sự công chính, hay thường xót, tấm lòng trong sạch, người tạo hòa thuận, bị ngược đãi vì sự công chính
76. Muối và ánh sáng
77. Hầu cho mọi người thấy được những việc tốt lành của chúng ta mà tôn vinh Đức Chúa Trời
78. Luật pháp
79. Người nào bị anh em có điều gì nghịch ý mình
80. Thấy người đàn bà mà động tình ham muốn là phạm tội tà dâm
81. Có hoặc không
82. đi hai dặm
83. kẻ thù nghịch
84. Kín đáo
85. X
86. Của cải ở đâu thì lòng người ở đó

87. Trước nhất hãy tìm kiếm Vương quốc của ĐCT và sự công chính của Ngài
88. Sẽ được ban cho, sẽ gấp, sẽ mở ra cho bạn
89. Lớn và rộng
90. Nhỏ và hẹp
91. Kết quả của họ
92. Người nào làm theo thiên ý của Đấng Thiên Phụ
93. Đúng
94. Chính trong giờ ấy
95. Gọi người chết sống dậy
96. Mù được thấy, què được đi, phung được sạch, điếc được nghe, chết sống lại, người khốn khổ được nghe giảng Phúc âm
97. Bị quỉ ám
98. Tham ăn, ham uống, bạn của những người thu thuế và tội lỗi
99. Tyre (Tyrô), Sidon, Sodom
100. Trẻ thơ, thông sáng và tri thức
101. Dễ chịu và nhẹ nhàng
102. Rửa chân Ngài bằng nước mắt, lau chân Ngài bằng tóc của nàng, và xức dầu thơm quý
103. Người được tha nợ nhiều nhất
104. Beelzibub (Bêênxêbun)
105. Đúng vững
106. Vương quốc Đức Chúa Trời
107. Jonah và con cá
108. Nếu không, tà linh đó và bảy quỉ khác sẽ trở lại
109. Bắt cùi ai làm theo ý của Đấng Thiên Phụ
110. Chim ăn, tàn úa, nghẹt ngòi, kết trái
111. Ba mươi, sáu mươi, một trăm
112. Bé lá, nụ hoa, quả hạt
113. Cỏ lùng
114. Kho vựa
115. Bó lại và đốt cháy
116. Con Người (Chúa Jesus), Thế gian, Con cái Chúa, Con cái ma quỉ, qui dữ, ngày tận thế, các thiên sứ
117. Hạt cải
118. Chim làm ổ trên cành cây
119. Trộn vào ba dầu bột, và bột dây cà lèn
120. Bán hết những gì người có và mua hột châu quí
121. Những vật cũ và mới. Trong kho
122. Đang ngủ
123. Hãy bình an, yên lặng
124. Sao các người sợ hãi? Các người không có đức tin sao?
125. Gió và biển vâng phục Ngài
126. Một người bị quỉ ám
127. Ở trong mồ mả
128. Chúa Jesus, Con của DCT tối cao
129. Đoàn quân
130. Nhập vào bầy heo
131. Chết chìm trong biển
132. Người mặc quần áo và tâm trí bình thường
133. Hãy về nhà và thuật lại cho bạn hữu biết
134. Jairus (Gaiaru)
135. Một người dàn bà mang bệnh xuất huyết
136. Mười hai năm
137. Thần lực phát ra từ nơi Ngài
138. Đứa con gái đã chết
139. Dũng sỹ, chỉ cần tin
140. Peter (Phiêrô), James (Giacô), John (Giăng)
141. Người chối dây và bước đi
142. Sự vô tín của họ
143. Mùa gặt thì trúng, nhưng con gặt lại lật
144. Trên các tà linh, và bệnh tật
145. Những con chiên lạc lối của Israel
146. Cách rộng rãi
147. Không gì cả
148. Nếu nhà đó xứng đáng
149. Phùi bụi khỏi chân mình
150. Chiên, bầy sói
151. Thần Linh của Đấng Thiên Phụ
152. Kẻ nào chịu khổ đến cuối cùng
153. Đáng có thể hủy diệt cả thế xác lắn linh hồn trong hỏa ngục
154. Tóc trên đầu của họ cũng được dếm
155. Nếu họ xứng nhận Ngài trước loài người
156. Bỏ sự sống mình vì danh Ngài
157. John the Baptist (Giăng Bápít)
158. Vì John bảo rằng Herod không thể lấy Herodias làm vợ
159. Bắt cùi điều gì nàng xin đến cả phân nửa Vương quốc của vua
160. Chiếc đầu của John the Baptist
161. Được

V. THÁNH VỤ CỦA ĐẤNG CHRIST CHUNG QUANH GALILEE

162. Cho họ ăn
163. Năm miếng bánh và hai con cá
164. Ban phước, bè ra và ban cho họ
165. Mười hai giờ đồng
166. Năm ngàn người, thêm đàn bà và trẻ con
167. Chúa Jesus đi bộ trên mặt biển
168. Peter (Phiêrô)
169. Hồi kè kém đức tin, sao người lại nghi ngờ?
170. Ngài là Con Đức Chúa Trời
171. Các người bỏ phán lệnh của DCT để giữ tục lệ của mình
172. Không
173. Từ trong lòng
174. Chó ăn những bánh vụn của con cái
175. Ma quỉ đã ra khỏi con gái bà
176. Một người điếc và nói ngọng
177. Bảy cái bánh cùng vài con cá
178. Bảy giờ đồng
179. Bón ngàn người thêm đàn bà và trẻ con
180. Hãy cẩn thận về giáo lý của họ
181. Hai lần
182. John the Baptist (Giăng Bápít), Elijah (Êli), một trong những tiên tri đời xưa sống lại
183. Đấng Christ của DCT
184. Phản đối Ngài
185. Đức Chúa Trời, loài người
186. Tự bỏ mình đi, mang thập tự giá của mình, và theo Chúa Jesus

187. Peter (Phiêrô), James (Giacô), và John (Giăng)
 188. Ngài được hóa hình
 189. Elijah và Moses
 190. Sự chết của Ngài tại Jerusalem
 191. Dụng ba đèn tạm
 192. Đây là Con yêu quý của Ta, hãy vâng lời Ngài
 193. Cho tới khi Con Người sống lại từ sự chết
 194. Elijah (Eli)
 195. Một đứa con trai bị quỉ cầm ám
 196. Bởi các môn đồ ít đức tin
 197. Càu nguyễn, kiêng ăn
 198. Trong miệng một con cá
 199. Trò ném như những trẻ con
 200. Chặt tay hoặc chân, móc một con mắt
 201. Đến một mình, đến với hai hoặc ba người, trình lên Hội thánh
 202. Bảy mươi lần bảy
 203. Gọi lửa từ trời xuống thiêu đốt họ
 204. Cứu, tiêu diệt
 205. Nhìn về phía sau
238. Phí phạm
 239. Để được tiếp đón về nhà của họ
 240. Âm phủ
 241. Họ sẽ không tin cả đến người chết được sống lại
 242. Một
 243. Thời kỳ Noah, thời kỳ Lot
 244. Luôn luôn
 245. Người thu thuế
 246. Một xác thịt
 247. Kết hiệp
 248. ĐCT làm được hết thảy mọi việc
 249. Vì những người được thuê sau chót cũng được lãnh tiền bằng nhau
 250. Không
 251. James (Giacô), John (Giăng)
 252. Uống chén của Ngài đã uống và chịu phép trầm mình (Báptem) như Ngài đã chịu
 253. Để phục vụ và ban sự sống của Ngài
 254. Trèo lên một cây sung
 255. Cho người nghèo nửa phần của cải, và đèn lại gấp tư cho người bị thiệt hại
 256. Làm việc sah lợ

VI. THÁNH VỤ CỦA ĐĂNG CHRIST TẠI JUDEA

206. Từng đôi
 207. Ma quỉ đã vâng phục họ
 208. Tên của họ đã được ghi trên Thiên đàng
 209. Nhờ những điều họ đã thấy
 210. Người đã tò lòng thường xót
 211. Mary
 212. Đức Thánh Linh
 213. Nghe và giữ Lời của ĐCT
 214. Con mắt
 215. Cả thân thể đầy sự sáng
 216. Xấu xa và ác độc
 217. Sự công bằng và tình yêu ĐCT
 218. Họ không vào, lại ngăn cản người khác đi vào
 219. Của cải dư dật của họ
 220. Giàu có nới ĐCT
 221. Vương quốc ĐCT
 222. Những người thức canh
 223. Trong một giờ mà người không ngờ
 224. Sẽ bị đánh nhiều đòn
 225. Vì họ đã được ban cho nhiều
 226. Sự phân rẻ
 227. Họ sẽ bị hủy diệt
 228. Để có thêm thời gian sah quâ

VII. THÁNH VỤ CỦA ĐĂNG CHRIST TẠI VÙNG PEREA

229. Cánh cửa đã đóng
 230. Herod
 231. Bảy ngày
 232. Sẽ được nâng cao
 233. Từ chối
 234. Sẽ làm xong
 235. Một tội nhân biết ăn năn
 236. Con ta đã chết nay lại sống, đã mất nay tìm được
 237. Hết thảy những gì ta có là của con